

Số: **431/2017/QĐST - HNGĐ**

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 590/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1972

Nghề nghiệp: Tự do

Hộ khẩu thường trú: Tổ 48 phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Trú tại: ngõ 17 phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: **Chị Nguyễn Bích N**, sinh năm 1972

Nghề nghiệp: Tự do

Hộ khẩu thường trú: Tổ 48 phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Trú tại: ngõ 17 phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1972

Và chị Nguyễn Bích N, sinh năm 1972

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

* Về tình cảm: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Bích N cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con: Hai bên xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung là: Nguyễn Quốc H sinh ngày 06 tháng 6 năm 1995 và Nguyễn Ngọc Diễm Q sinh ngày 11 tháng 6 năm 2001.

Hai bên thống nhất xác định cháu Nguyễn Quốc H đã trên 18 tuổi, sức khoẻ bình thường, có khả năng lao động, không yêu cầu Toà giải quyết nên Toà án không xét.

Anh Trí và chị N thống nhất thoả thuận: giao cháu Nguyễn Ngọc Diễm Q cho mẹ đẻ là chị Nguyễn Bích N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh T đóng góp phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N là 3.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 8/2017 cho đến khi cháu Q tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quốc T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất vợ chồng tự thoả thuận về tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét.

* Về án phí : Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Quốc T chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002953 ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Hai Bà Trưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HAI BÀ TRUNG

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- UBND phường Q, quận H, TP Hà Nội
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến